

Số: /KH-UBND

Hà Tĩnh, ngày tháng năm 2024

## KẾ HOẠCH

### Triển khai thực hiện kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Hà Tĩnh

Thực hiện Quyết định số 213/QĐ-TTg ngày 01/3/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý; Quyết định số 798/QĐ-BTC ngày 05/4/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành kế hoạch triển khai Quyết định số 213/QĐ-TTg ngày 01/3/2024 của Thủ tướng Chính phủ; trên cơ sở báo cáo rà soát, đề xuất của Sở Tài chính tại Văn bản số 1658/TTr-STC ngày 19/4/2024 (các văn bản gửi kèm qua hệ thống gửi nhận điện tử),

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý thuộc phạm vi quản lý của tỉnh như sau:

## I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

### 1. Mục đích

Thực hiện có hiệu quả Quyết định số 213/QĐ-TTg ngày 01/3/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý (sau đây gọi là Quyết định số 213/QĐ-TTg), Quyết định số 798/QĐ-BTC ngày 05/4/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành kế hoạch triển khai Quyết định số 213/QĐ-TTg ngày 01/3/2024 của Thủ tướng Chính phủ (sau đây gọi là Quyết định số 798/QĐ-BTC) tại các sở, ban, ngành, đơn vị, doanh nghiệp, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, các tổ chức (tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức khác được thành lập theo quy định của pháp luật về hội) cấp tỉnh, các huyện, thành phố, thị xã.

### 2. Yêu cầu

a) Phổ biến đầy đủ các nội dung của Quyết định số 213/QĐ-TTg, Quyết định số 798/QĐ-BTC đến các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương, doanh nghiệp.

b) Xác định cụ thể các nội dung công việc, thời hạn và tiến độ hoàn thành, trách nhiệm được phân công của các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương, doanh nghiệp trong việc triển khai thực hiện Quyết định số 213/QĐ-TTg, Quyết định số 798/QĐ-BTC để bảo đảm việc tổ chức, triển khai thực hiện nghiêm túc, chất

lượng, hiệu quả, đúng tiến độ thời gian, trách nhiệm được phân công, đồng thời phải gắn với nhiệm vụ công tác chuyên môn của các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương, doanh nghiệp.

## **II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG**

### **1. Phạm vi**

Thực hiện kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý trên phạm vi toàn tỉnh, gồm:

a) Tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị theo quy định tại khoản 1 Điều 4 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công đủ tiêu chuẩn là tài sản cố định theo quy định tại Thông tư số 23/2023/TT-BTC ngày 25/4/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính (trừ tài sản đặc biệt tại đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân, tài sản thuộc danh mục bí mật nhà nước), gồm: Trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp (bao gồm cả quyền sử dụng đất xây dựng trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp); xe ô tô; tài sản cố định đặc thù; tài sản cố định khác.

b) Tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý (không bao gồm tài sản do Nhà nước hỗ trợ một phần kinh phí, nguyên vật liệu,... để đầu tư xây dựng), gồm:

- Tài sản kết cấu hạ tầng giao thông: đường sắt, đường bộ, hàng không, đường thủy nội địa, hàng hải.

- Tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch.

- Tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi.

- Tài sản kết cấu hạ tầng thương mại là chợ.

- Tài sản kết cấu hạ tầng cụm công nghiệp, khu công nghiệp.

- Tài sản kết cấu hạ tầng khu kinh tế.

- Tài sản kết cấu hạ tầng khu công nghệ cao.

- Tài sản kết cấu hạ tầng khu công nghệ thông tin tập trung.

- Tài sản kết cấu hạ tầng ứng phó với biến đổi khí hậu là đê điều.

- Tài sản kết cấu hạ tầng cảng cá.

- Tài sản kết cấu hạ tầng thuộc thiết chế văn hóa, thiết chế thể thao ở cơ sở (cấp xã, cấp thôn), làng văn hóa.

- Tài sản kết cấu hạ tầng kỹ thuật là không gian xây dựng ngầm đô thị.

*(Danh mục loại tài sản kiểm kê cụ thể theo Phụ lục kèm theo Quyết định số 213/QĐ-TTg ngày 01/3/2024 của Thủ tướng Chính phủ).*

### **2. Đối tượng thực hiện kiểm kê**

a) Đối với tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị theo quy định tại khoản 1 Điều 4 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công: Cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, cơ quan Đảng Cộng sản Việt Nam, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp và các tổ chức

khác được thành lập theo quy định của pháp luật về hội đang quản lý, sử dụng tài sản công.

b) Đối với tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý: Đối tượng (cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp và đối tượng khác) đang quản lý tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý.

### **III. NỘI DUNG THỰC HIỆN**

1. Thành lập Ban chỉ đạo kiểm kê cấp tỉnh, cấp huyện để chỉ đạo, đôn đốc các đơn vị, địa phương, doanh nghiệp và đối tượng khác thuộc phạm vi quản lý của tỉnh trong việc thực hiện kiểm kê tài sản.

2. Xây dựng, ban hành kế hoạch kiểm kê của sở, ban, ngành, đoàn thể, đơn vị, doanh nghiệp cấp tỉnh, UBND các huyện, thành phố, thị xã; đôn đốc, hướng dẫn các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương, doanh nghiệp và đối tượng khác thuộc phạm vi quản lý của tỉnh thực hiện bảo đảm theo đúng tiến độ.

3. Kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nội dung cụ thể, trách nhiệm của các đơn vị, địa phương, doanh nghiệp, thời hạn phải hoàn thành và kịp thời xử lý những vướng mắc, khó khăn trong việc thực hiện Quyết định số 213/QĐ-TTg, Quyết định số 798/QĐ-BTC.

4. Thực hiện việc báo cáo kết quả kiểm kê, chỉ đạo thực hiện xử lý các nội dung liên quan phát sinh trong quá trình kiểm kê.

### **IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CỤ THỂ**

1. Tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp và đối tượng khác thuộc phạm vi quản lý thực hiện nghiêm túc các quy định về quản lý, sử dụng tài sản công, quy định về chế độ tính khấu hao, hao mòn tài sản cố định.

- Cơ quan thực hiện: Các sở, ban, ngành, đoàn thể, đơn vị, doanh nghiệp cấp tỉnh, UBND các huyện, thành phố, thị xã.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

2. Quyết định thành lập Ban Chỉ đạo kiểm kê cấp tỉnh, cấp huyện; thành lập Tổ kiểm kê: Thực hiện theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại Văn bản số 1762/UBND-TH<sub>5</sub> ngày 01/4/2024.

3. Xây dựng, ban hành kế hoạch kiểm kê của sở, ban, ngành, đoàn thể, đơn vị, doanh nghiệp cấp tỉnh, UBND các huyện, thành phố, thị xã.

- Cơ quan thực hiện: Các sở, ban, ngành, đoàn thể, đơn vị, doanh nghiệp cấp tỉnh, UBND các huyện, thành phố, thị xã.

- Thời gian hoàn thành: Trước ngày 31/5/2024.

4. Phối hợp với Bộ Tài chính thực hiện kiểm kê thử nghiệm (nếu phát sinh):

- Cơ quan chủ trì: Sở Tài chính.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, đoàn thể, đơn vị, doanh nghiệp cấp tỉnh, UBND các huyện, thành phố, thị xã.

- Thời gian thực hiện: Theo yêu cầu của Bộ Tài chính.

5. Hướng dẫn, tập huấn các đối tượng kiểm kê là cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp và đối tượng khác thuộc phạm vi quản lý của tỉnh.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tài chính.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, đoàn thể, đơn vị, doanh nghiệp cấp tỉnh, UBND các huyện, thành phố, thị xã.

- Thời gian thực hiện: Từ tháng 9 - 12/2024.

6. Tổng hợp kết quả kiểm kê, báo cáo kết quả kiểm kê.

a) Cơ quan chịu trách nhiệm tổng hợp kết quả kiểm kê:

- Sở Tài chính trực tiếp tổng hợp kết quả kiểm kê đối với tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị theo quy định tại khoản 1 Điều 4 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công (trừ tài sản đặc biệt tại đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân, tài sản thuộc danh mục bí mật nhà nước), gồm: Trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp (bao gồm cả quyền sử dụng đất xây dựng trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp); xe ô tô; tài sản cố định đặc thù; tài sản cố định khác. Đồng thời chịu trách nhiệm tổng hợp chung kết quả kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý thuộc phạm vi quản lý của tỉnh.

- Sở Giao thông vận tải trực tiếp tổng hợp kết quả kiểm kê đối với tài sản kết cấu hạ tầng giao thông (đường sắt, đường bộ, hàng không, đường thủy nội địa, hàng hải) thuộc phạm vi quản lý của tỉnh.

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trực tiếp tổng hợp kết quả kiểm kê đối với: Tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch nông thôn; tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi; tài sản kết cấu hạ tầng ứng phó với biến đổi khí hậu là đê điều; tài sản kết cấu hạ tầng cảng cá thuộc phạm vi quản lý của tỉnh.

- Sở Công Thương trực tiếp tổng hợp kết quả kiểm kê đối với: Tài sản kết cấu hạ tầng thương mại là chợ; tài sản kết cấu hạ tầng cụm công nghiệp thuộc phạm vi quản lý của tỉnh.

- Sở Kế hoạch và Đầu tư trực tiếp tổng hợp kết quả kiểm kê đối với: Tài sản kết cấu hạ tầng khu công nghiệp; tài sản kết cấu hạ tầng khu kinh tế thuộc phạm vi quản lý của tỉnh.

- Sở Khoa học và Công nghệ trực tiếp tổng hợp kết quả kiểm kê đối với tài sản kết cấu hạ tầng khu công nghệ cao thuộc phạm vi quản lý của tỉnh.

- Sở Thông tin và Truyền thông trực tiếp tổng hợp kết quả kiểm kê đối với tài sản kết cấu hạ tầng khu công nghệ thông tin tập trung thuộc phạm vi quản lý của tỉnh.

- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch trực tiếp tổng hợp kết quả kiểm kê đối với tài sản kết cấu hạ tầng thuộc thiết chế văn hóa, thiết chế thể thao ở cơ sở (cấp xã, cấp thôn), làng văn hóa thuộc phạm vi quản lý của tỉnh.

- Sở Xây dựng trực tiếp tổng hợp kết quả kiểm kê đối với: Tài sản kết cấu hạ tầng kỹ thuật là không gian xây dựng ngầm đô thị; tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch đô thị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh.

- Sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp với Sở Tài chính và các đơn vị liên quan hướng dẫn thực hiện kiểm kê, soát xét số liệu liên quan chỉ tiêu kiểm kê đối với đất thuộc trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp để phù hợp với nội dung Đề án kiểm kê đất đai.

#### b) Thời hạn thực hiện:

- Đối tượng thực hiện kiểm kê tổ chức thực hiện kiểm kê từ ngày 01/01/2025 đến ngày 31/3/2025 (thời điểm chốt số liệu kiểm kê là 0h ngày 01/01/2025), báo cáo kết quả kiểm kê cho cơ quan quản lý cấp trên (trong trường hợp có cơ quan quản lý cấp trên; nếu không có cơ quan quản lý cấp trên thì gửi Sở Tài chính và sở quản lý ngành, lĩnh vực có liên quan tại điểm a khoản này) trước ngày 15/4/2025; chịu trách nhiệm về số liệu kiểm kê theo Đề án và hướng dẫn của Bộ Tài chính.

- Cơ quan quản lý cấp trên (các sở, ban, ngành, đoàn thể, đơn vị cấp tỉnh, UBND các huyện, thành phố, thị xã), các doanh nghiệp do UBND tỉnh đại diện chủ sở hữu tổng hợp kết quả kiểm kê của các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp cấp dưới, chịu trách nhiệm về tính chính xác, đầy đủ của nội dung tổng hợp, báo cáo Sở Tài chính và sở quản lý ngành, lĩnh vực có liên quan tại điểm a khoản này trước ngày 30/4/2025.

- Các sở quản lý ngành, lĩnh vực tổng hợp kết quả kiểm kê tài sản kết cấu hạ tầng theo phân công tại điểm a khoản này, chịu trách nhiệm về tính chính xác, đầy đủ của nội dung tổng hợp, gửi Sở Tài chính trước ngày 15/5/2025.

- Sở Tài chính tổng hợp kết quả kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý thuộc phạm vi quản lý của tỉnh, chịu trách nhiệm về tính chính xác, đầy đủ của nội dung tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh, Ban Chỉ đạo kiểm kê của tỉnh trước ngày 30/5/2025 để xem xét, báo cáo Bộ Tài chính trước ngày 15/6/2025.

## V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ban, ngành, đoàn thể, đơn vị, doanh nghiệp cấp tỉnh, UBND các huyện, thành phố, thị xã căn cứ nội dung Quyết định số 213/QĐ-TTg ngày 01/3/2024 của Thủ tướng Chính phủ, Quyết định số 798/QĐ-BTC ngày 05/4/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính, chỉ đạo của UBND tỉnh tại Văn bản số 1762/UBND-TH<sub>5</sub> ngày 01/4/2024 và Kế hoạch này để ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện đảm bảo đúng tiến độ, nội dung yêu cầu đề ra; thường xuyên đôn đốc, hướng dẫn đối tượng thực hiện kiểm kê là cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp thuộc phạm vi quản lý thực hiện kiểm kê; chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh, Chủ tịch UBND

tỉnh và các cơ quan, người có thẩm quyền trong việc triển khai thực hiện kiểm kê tài sản công, các số liệu kiểm kê được báo cáo, tổng hợp.

2. Giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương liên quan tham mưu UBND tỉnh bố trí nguồn kinh phí thực hiện kiểm kê đảm bảo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước, Quyết định số 213/QĐ-TTg ngày 01/3/2024 của Thủ tướng Chính phủ và các quy định có liên quan.

3. Việc triển khai Kế hoạch này phải được thực hiện bằng nhiều phương pháp, hình thức phù hợp, gắn với việc thực hiện công tác chuyên môn của cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương, doanh nghiệp.

4. Yêu cầu Giám đốc (Thủ trưởng) các sở, ban, ngành, đoàn thể, đơn vị, doanh nghiệp cấp tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã tập trung chỉ đạo, tổ chức thực hiện Kế hoạch. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, kịp thời phản ánh về Sở Tài chính để phối hợp giải quyết.

Giao Sở Tài chính chủ trì theo dõi, hướng dẫn cụ thể các nội dung, nhiệm vụ liên quan trong quá trình triển khai Kế hoạch này và đôn đốc việc thực hiện; kịp thời tổng hợp, báo cáo tham mưu UBND tỉnh phương án giải quyết đối với những nội dung vượt thẩm quyền; tổng hợp tình hình báo cáo Bộ Tài chính, UBND tỉnh và các cơ quan liên quan theo yêu cầu./.

***Nơi nhận:***

- Bộ Tài chính;
- TTr: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể, đơn vị, doanh nghiệp cấp tỉnh;
- Các Huyện ủy, Thành ủy, Thị ủy;
- UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- Chánh Văn phòng, các PVP UBND tỉnh;
- Trung tâm CB-TH tỉnh;
- Lưu: VT, TH<sub>5</sub>.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Trần Báu Hà**